

DANH MỤC TTHC LIÊN THÔNG GIỮA CÁC CẤP
(Kèm theo văn bản số /UBND-PVHCC, ngày 24/12/2025 của UBND xã Quài Tở)

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Nơi tiếp nhận	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Tình trạng
1	1.004964.000.00.0 0.H18	Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào, Căm-pu-chi-a	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Lĩnh vực Người có công	Sở Nội vụ - tỉnh Điện Biên	Ủy ban nhân dân cấp xã	Công khai
2	2.001157.000.00.0 0.H18	Trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Lĩnh vực Người có công	Sở Nội vụ - tỉnh Điện Biên	Ủy ban nhân dân cấp xã	Công khai
3	2.001396.000.00.0 0.H18	Trợ cấp hàng tháng đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Lĩnh vực Người có công	Sở Nội vụ - tỉnh Điện Biên	Ủy ban nhân dân cấp xã	Công khai
4	1.010802.000.00.0 0.H18	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với vợ hoặc chồng liệt sĩ lấy chồng hoặc vợ khác	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nội vụ tỉnh Điện Biên	Lĩnh vực Người có công	Sở Nội vụ - tỉnh Điện Biên	Ủy ban nhân dân cấp xã	Công khai
5	1.010803.000.00.0 0.H18	Giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Lĩnh vực Người có công	Sở Nội vụ - tỉnh Điện Biên	Ủy ban nhân dân cấp xã	Công khai
6	1.010805.000.00.0 0.H18	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến hiện không công tác trong quân đội, công an	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Lĩnh vực Người có công	Sở Nội vụ - tỉnh Điện Biên	Ủy ban nhân dân cấp xã	Công khai
7	1.010801.000.00.0 0.H18	Giải quyết chế độ trợ cấp ưu đãi đối với thân nhân liệt sĩ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nội vụ tỉnh Điện Biên	Lĩnh vực Người có công	Sở Nội vụ - tỉnh Điện Biên	Ủy ban nhân dân cấp xã	Công khai
8	1.010804.000.00.0 0.H18	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với trường hợp tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng"	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Lĩnh vực Người có công	Sở Nội vụ - tỉnh Điện Biên	Ủy ban nhân dân cấp xã	Công khai
9	1.010824.000.00.0 0.H18	Hưởng trợ cấp khi người có công đang hưởng trợ cấp ưu đãi từ trần	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Lĩnh vực Người có công	Sở Nội vụ - tỉnh Điện Biên	Ủy ban nhân dân cấp xã	Công khai
10	1.010825.000.00.0 0.H18	Bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Lĩnh vực Người có công	Sở Nội vụ - tỉnh Điện Biên	Ủy ban nhân dân cấp xã	Công khai
11	1.010810.000.00.0 0.H18	Công nhận đối với người bị thương trong chiến tranh không thuộc quân đội, công an	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Lĩnh vực Người có công	Sở Nội vụ - tỉnh Điện Biên	Hội đồng Giám định Y khoa tỉnh; Ủy ban nhân dân xã; Sở Nội vụ - tỉnh Điện Biên;	Công khai

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Nơi tiếp nhận	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Tình trạng
12	1.010811.000.00.0 0.H18	Cấp tiền mua phương tiện đi lại, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi chức năng đối với trường hợp đang sống tại gia đình hoặc đang được nuôi dưỡng tập trung tại các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng tại tỉnh Điện Biên	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Lĩnh vực Người có công	Sở Nội vụ - tỉnh Điện Biên	Ủy ban nhân dân cấp xã	Công khai
13	1.010812.000.00.0 0.H18	Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do tỉnh quản lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Lĩnh vực Người có công	Sở Nội vụ - tỉnh Điện Biên	Ủy ban nhân dân cấp xã	Công khai
14	1.010813.000.00.0 0.H18	Đưa người có công đối với trường hợp đang được nuôi dưỡng tại cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do tỉnh quản lý về nuôi dưỡng tại gia đình	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Lĩnh vực Người có công	Sở Nội vụ - tỉnh Điện Biên	Ủy ban nhân dân cấp xã	Công khai
15	1.010814.000.00.0 0.H18	Cấp bổ sung hoặc cấp lại giấy chứng nhận người có công do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý và giấy chứng nhận thân nhân liệt sĩ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Lĩnh vực Người có công	Sở Nội vụ - tỉnh Điện Biên	Ủy ban nhân dân cấp xã	Công khai
16	1.010815.000.00.0 0.H18	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động cách mạng.	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Lĩnh vực Người có công	Sở Nội vụ - tỉnh Điện Biên	Ủy ban nhân dân cấp xã	Công khai
17	1.010816.000.00.0 0.H18	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Lĩnh vực Người có công	Sở Nội vụ - tỉnh Điện Biên	Hội đồng Giám định Y khoa tỉnh; Sở Nội vụ - tỉnh Điện Biên; Ủy ban nhân dân cấp xã;	Công khai
18	1.010817.000.00.0 0.H18	Công nhận và giải quyết chế độ con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Lĩnh vực Người có công	Sở Nội vụ - tỉnh Điện Biên	Hội đồng Giám định Y khoa tỉnh; Sở Nội vụ - tỉnh Điện Biên; Ủy ban nhân dân cấp xã;	Công khai
19	1.010818.000.00.0 0.H18	Công nhận và giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Lĩnh vực Người có công	Sở Nội vụ - tỉnh Điện Biên	Ủy ban nhân dân cấp xã	Công khai
20	1.010819.000.00.0 0.H18	Giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Lĩnh vực Người có công	Sở Nội vụ - tỉnh Điện Biên	Ủy ban nhân dân cấp xã	Công khai

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Nơi tiếp nhận	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Tình trạng
21	1.010820.000.00.0.H18	Giải quyết chế độ người có công giúp đỡ cách mạng.	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Lĩnh vực Người có công	Sở Nội vụ - tỉnh Điện Biên	Ủy ban nhân dân cấp xã	Công khai
22	1.010821.000.00.0.H18	Giải quyết chế độ hỗ trợ để theo học đến trình độ đại học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Lĩnh vực Người có công	Sở Nội vụ - tỉnh Điện Biên	Ủy ban nhân dân cấp xã	Công khai
23	1.010829.000.00.0.H18	Di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng tại nghĩa trang liệt sĩ đi nơi khác theo nguyện vọng của đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên	Lĩnh vực Người có công	Sở Nội vụ - tỉnh Điện Biên	Ủy ban nhân dân cấp xã	Công khai
24	1.010830.000.00.0.H18	Di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng ngoài nghĩa trang liệt sĩ về an táng tại nghĩa trang liệt sĩ theo nguyện vọng của đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên	Lĩnh vực Người có công	Sở Nội vụ - tỉnh Điện Biên	Ủy ban nhân dân cấp xã	Công khai
25	2.002308.000.00.0.H18	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với thanh niên xung phong thời kỳ chống Pháp	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Lĩnh vực Người có công	Sở Nội vụ - tỉnh Điện Biên	Ủy ban nhân dân cấp xã	Công khai
26	2.002307.000.00.0.H18	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với cựu chiến binh	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Lĩnh vực Người có công	Sở Nội vụ - tỉnh Điện Biên	Ủy ban nhân dân cấp xã	Công khai
27	1.001257.000.00.0.H18	Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng hoặc Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Lĩnh vực Người có công	Sở Nội vụ - tỉnh Điện Biên	Ủy ban nhân dân cấp xã	Công khai
28	1.013749.H18	cán bộ đi chiến trường B,C,K trong thời kỳ chống mỹ cứu nước không có thân nhân phải trực tiếp nuôi dưỡng và quân nhân, cán bộ được đảng cử ở lại miền nam hoạt động sau hiệp định Giơnevơ năm 1954 đối với cán bộ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Lĩnh vực Người có công	Sở Nội vụ - tỉnh Điện Biên	Ủy ban nhân dân cấp xã	Công khai
29	1.014359.H18	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Lĩnh vực Người có công	Sở Nội vụ - tỉnh Điện Biên	Ủy ban nhân dân cấp xã	Công khai

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Nơi tiếp nhận	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Tình trạng
30	1.013744.H18	Giải quyết chế độ đối với quân nhân, cán bộ đi chiến trường B,C,K trong thời kỳ chống Mỹ cứu nước không có thân nhân phải trực tiếp nuôi dưỡng và quân nhân, cán bộ được đăng cử ở lại miền nam hoạt động sau hiệp định Gionevo năm 1954 đối với cán bộ dân, chính, đảng thuộc diện Trung ương quản lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Lĩnh vực Người có công	Sở Nội vụ - tỉnh Điện Biên	Bộ Tài chính; Sở Nội vụ - tỉnh Điện Biên; Ủy ban nhân dân cấp xã; Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Ban Tổ chức Trung ương; các cơ quan liên quan	Công khai
31	1.013745.H18	Xác nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Lĩnh vực Người có công	Bộ Công an; Sở Nội vụ - tỉnh Điện Biên; Ủy ban nhân dân cấp xã; Bộ chỉ huy quân sự cấp tỉnh; Bộ Quốc phòng	Bộ Công an; Sở Nội vụ - tỉnh Điện Biên; Ủy ban nhân dân cấp xã; Bộ chỉ huy quân sự cấp tỉnh; Bộ Quốc phòng	Công khai
32	1.013743.H18	Giải quyết chế độ đối với quân nhân, cán bộ đi chiến trường B,C,K trong thời kỳ chống Mỹ cứu nước không có thân nhân phải trực tiếp nuôi dưỡng và quân nhân, cán bộ được đăng cử ở lại miền Nam hoạt động sau Hiệp định Gionevo năm 1954 đối với cán bộ, sỹ quan thuộc lực lượng vũ trang (công an, quân đội)	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Lĩnh vực Người có công	Bộ Tài chính; Bộ Công an; Ủy ban nhân dân cấp xã; Công an Tỉnh; Bộ chỉ huy quân sự cấp tỉnh; Công an Xã; Ban chỉ huy quân sự cấp Xã; Bộ Quốc phòng	Bộ Tài chính; Bộ Công an; Ủy ban nhân dân cấp xã; Công an Tỉnh; Bộ chỉ huy quân sự cấp tỉnh; Công an Xã; Ban chỉ huy quân sự cấp Xã; Bộ Quốc phòng	Công khai
33	1.010781.H18	Cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” đối với người hy sinh hoặc mất tích trong chiến tranh	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Lĩnh vực Người có công	Bộ Nội vụ; Sở Nội vụ - tỉnh Điện Biên; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã; Thủ tướng Chính phủ; Văn phòng Chính phủ; Bộ Quốc phòng; Bộ Công an	Bộ Nội vụ; Sở Nội vụ - tỉnh Điện Biên; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã; Thủ tướng Chính phủ; Văn phòng Chính phủ; Bộ Quốc phòng; Bộ Công an	Công khai

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Nơi tiếp nhận	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Tình trạng
34	1.010774.H18	Cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” đối với người hy sinh nhưng chưa được cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” mà thân nhân đã được giải quyết chế độ ưu đãi từ ngày 31 tháng 12 năm 1994 trở về trước	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Lĩnh vực Người có công	Bộ Nội vụ; Sở Nội vụ - tỉnh Điện Biên; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã; Thủ tướng Chính phủ; Văn phòng Chính phủ	Bộ Nội vụ; Sở Nội vụ - tỉnh Điện Biên; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã; Thủ tướng Chính phủ; Văn phòng Chính phủ	Công khai
35	1.010773.H18	Tổ chức phát động học tập tấm gương trong phạm vi cả nước đối với trường hợp hy sinh, bị thương quy định tại điểm k khoản 1 Điều 14 và điểm k khoản 1 Điều 23 Pháp lệnh	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Lĩnh vực Người có công	Sở Nội vụ - tỉnh Điện Biên; Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.; Ủy ban Nhân dân cấp xã, phường, thị trấn	Sở Nội vụ - tỉnh Điện Biên; Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.; Ủy ban Nhân dân cấp xã, phường, thị trấn	Công khai
36	1.010778.H18	Cấp lại Bằng “Tổ quốc ghi công”	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Lĩnh vực Người có công	Bộ Nội vụ; Sở Nội vụ - tỉnh Điện Biên; Ủy ban nhân dân cấp xã; Thủ tướng Chính phủ; Văn phòng Chính phủ	Bộ Nội vụ; Sở Nội vụ - tỉnh Điện Biên; Ủy ban nhân dân cấp xã; Thủ tướng Chính phủ; Văn phòng Chính phủ	Công khai
37	1.010788.H18	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động cách mạng	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Lĩnh vực Người có công	Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Sở Nội vụ - tỉnh Điện Biên; Ủy ban nhân dân cấp xã	Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Sở Nội vụ - tỉnh Điện Biên; Ủy ban nhân dân cấp xã	Công khai
38	1.010783.H18	Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do Bộ Nội vụ quản lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Lĩnh vực Người có công	Bộ Nội vụ; Sở Nội vụ - tỉnh Điện Biên; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã	Bộ Nội vụ; Sở Nội vụ - tỉnh Điện Biên; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã	Công khai

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Nơi tiếp nhận	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Tình trạng
39	1.010775.H18	Cấp Bằng “Tô quốc ghi công” đối với người hy sinh thuộc các trường hợp quy định tại Điều 14 Pháp lệnh nhưng chưa được cấp Bằng “Tô quốc ghi công” mà thân nhân đã được giải quyết chế độ ưu đãi từ ngày 01 tháng 01 năm 1995 đến ngày 30 tháng 9 năm 2006	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Lĩnh vực Người có công	Bộ Nội vụ; Sở Nội vụ - tỉnh Điện Biên; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã; Thủ tướng Chính phủ; Văn phòng Chính phủ	Bộ Nội vụ; Sở Nội vụ - tỉnh Điện Biên; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã; Thủ tướng Chính phủ; Văn phòng Chính phủ	Công khai
40	1.010777.H18	Cấp đổi Bằng “Tô quốc ghi công”	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Lĩnh vực Người có công	Bộ Nội vụ; Sở Nội vụ - tỉnh Điện Biên; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã; Thủ tướng Chính phủ; Văn phòng Chính phủ	Bộ Nội vụ; Sở Nội vụ - tỉnh Điện Biên; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã; Thủ tướng Chính phủ; Văn phòng Chính phủ	Công khai
41	2.000286.000.00.00.H18	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Bảo trợ xã hội	Ủy ban nhân dân cấp xã; Sở Y tế - tỉnh Điện Biên; Trung tâm Bảo trợ xã hội - tỉnh Điện Biên; Ủy ban nhân dân cấp xã; Sở Y tế - tỉnh Điện Biên; Trung tâm Bảo trợ xã hội - tỉnh Điện Biên	Ủy ban nhân dân cấp xã; Sở Y tế - tỉnh Điện Biên; Trung tâm Bảo trợ xã hội - tỉnh Điện Biên; Ủy ban nhân dân cấp xã; Sở Y tế - tỉnh Điện Biên; Trung tâm Bảo trợ xã hội - tỉnh Điện Biên	Công khai
42	2.000282.000.00.00.H18	Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Bảo trợ xã hội	Ủy ban nhân dân cấp xã; Sở Y tế - tỉnh Điện Biên; Trung tâm Bảo trợ xã hội - tỉnh Điện Biên; Ủy ban nhân dân cấp xã; Sở Y tế - tỉnh Điện Biên; Trung tâm Bảo trợ xã hội - tỉnh Điện Biên	Ủy ban nhân dân cấp xã; Sở Y tế - tỉnh Điện Biên; Trung tâm Bảo trợ xã hội - tỉnh Điện Biên; Ủy ban nhân dân cấp xã; Sở Y tế - tỉnh Điện Biên; Trung tâm Bảo trợ xã hội - tỉnh Điện Biên	Công khai

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Nơi tiếp nhận	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Tình trạng
43	2.000477.000.00.00.H18	Dùng trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Bảo trợ xã hội	Ủy ban nhân dân cấp xã; Sở Y tế - tỉnh Điện Biên; Trung tâm Bảo trợ xã hội - tỉnh Điện Biên; Ủy ban nhân dân cấp xã; Sở Y tế - tỉnh Điện Biên; Trung tâm Bảo trợ xã hội - tỉnh Điện Biên	Ủy ban nhân dân cấp xã; Sở Y tế - tỉnh Điện Biên; Trung tâm Bảo trợ xã hội - tỉnh Điện Biên; Ủy ban nhân dân cấp xã; Sở Y tế - tỉnh Điện Biên; Trung tâm Bảo trợ xã hội - tỉnh Điện Biên	Công khai
44	1.013978.H18	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp xã; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai;	Ủy ban nhân dân cấp xã; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai;	Công khai
45	1.012796.000.00.00.H18	Định chính Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu có sai sót	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp xã; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai;	Ủy ban nhân dân cấp xã; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai;	Công khai
46	1.012818.000.00.00.H18	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện và cấp lại Giấy chứng nhận sau khi thu hồi	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp xã; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai;	Ủy ban nhân dân cấp xã; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai;	Công khai

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Nơi tiếp nhận	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Tình trạng
47	1.013962.H18	Giao đất ở có thu tiền sử dụng đất không thông qua đấu giá, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đối với cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan tại ngũ, quân nhân chuyên nghiệp, công chức quốc phòng, công nhân và viên chức quốc phòng, sĩ quan, hạ sĩ quan, công nhân công an, người làm công tác cơ yếu và người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước mà chưa được giao đất ở, nhà ở; giáo viên, nhân viên y tế đang công tác tại các xã biên giới, hải đảo thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nhưng chưa có đất ở, nhà ở tại nơi công tác hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở; cá nhân thường trú tại xã mà không có đất ở và chưa được Nhà nước giao đất ở hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp xã; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai;	Ủy ban nhân dân cấp xã; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai;	Công khai
48	1.013952.H18	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư.	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp xã; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai;	Ủy ban nhân dân cấp xã; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai;	Công khai
49	1.013949.H18	Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng, gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp xã; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai;	Ủy ban nhân dân cấp xã; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai;	Công khai

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Nơi tiếp nhận	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Tình trạng
50	1.013950.H18	Chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất.	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp xã; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai;	Ủy ban nhân dân cấp xã; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai;	Công khai
51	1.013953.H18	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và số liệu bản giao đất trên thực địa	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp xã; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai;	Ủy ban nhân dân cấp xã; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai;	Công khai
52	1.013979.H18	Tặng cho quyền sử dụng đất cho Nhà nước hoặc cộng đồng dân cư hoặc mở rộng đường giao thông đối với trường hợp thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp xã; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai;	Ủy ban nhân dân cấp xã; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai; Thuế	Công khai
53	1.013234.000.00.00.H18	Thẩm định Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh;	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Hoạt động xây dựng	Ủy ban nhân dân cấp xã; Sở Xây dựng - tỉnh Điện Biên; Sở Nông nghiệp và Môi trường - tỉnh Điện Biên; Sở Công Thương - tỉnh Điện Biên;	Ủy ban nhân dân cấp xã; Sở Xây dựng - tỉnh Điện Biên; Sở Nông nghiệp và Môi trường - tỉnh Điện Biên; Sở Công Thương - tỉnh Điện Biên;	Công khai
54	1.013216.000.00.00.H18	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Hoạt động xây dựng	Ủy ban nhân dân cấp xã; Sở Xây dựng - tỉnh Điện Biên; Sở Nông nghiệp và Môi trường - tỉnh Điện Biên; Sở Công Thương - tỉnh Điện Biên;	Ủy ban nhân dân cấp xã; Sở Xây dựng - tỉnh Điện Biên; Sở Nông nghiệp và Môi trường - tỉnh Điện Biên; Sở Công Thương - tỉnh Điện Biên;	Công khai
55	1.012222.000.00.00.H18	Công nhận người có uy tín	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Công tác dân tộc	UBND xã	Sở Dân tộc và Tôn giáo	Công khai
56	1.012223.000.00.00.H18	Đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Công tác dân tộc	UBND xã	Sở Dân tộc và Tôn giáo	Công khai

DANH MỤC TTHC LIÊN THÔNG CÙNG CẤP

(kèm theo văn bản số /UBND-PVHCC, ngày 24/12/2025 của UBND xã Quài Tở)

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Nơi tiếp nhận	Lĩnh vực	Cơ quan giải quyết	Cơ quan phối hợp	Tình trạng
1	1012812	Hòa giải tranh chấp đất đai	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp xã	Các cơ quan liên quan; UB MTTQ và các đoàn thể	Công khai
2	1.000894.000.0 0.00.H18	Thủ tục đăng ký kết hôn	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Hộ tịch	Ủy ban nhân dân cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người yêu cầu thường trú	Công khai
3	1.004884.000.0 0.00.H18	Thủ tục đăng ký lại khai sinh	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Hộ tịch	Ủy ban nhân dân cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đăng ký khai sinh trước đây	Công khai
4	1.004746.000.0 0.00.H18	Thủ tục đăng ký lại kết hôn	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Hộ tịch	Ủy ban nhân dân cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đăng ký kết hôn trước đây	Công khai
5	1.011606.000.00 .00.H18	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo định kỳ hằng năm	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Giảm nghèo	Ủy ban nhân dân cấp xã	Phòng Kinh tế; Các cơ quan liên quan	Công khai
6	2.002621.000.0 0.00.H18	Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Hộ tịch - Đăng ký thường trú - Quản lý thu, Sổ - thẻ	Ủy ban nhân dân cấp xã	Công an Xã; ; Bảo hiểm xã hội cơ sở; Văn phòng HĐND&UBND	Công khai
7	2.002622.000.0 0.00.H18	Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Hộ tịch - Đăng ký thường trú - Bảo trợ xã hội - Người có công	Ủy ban nhân dân cấp xã	Công an Xã; BHXH, Phòng Văn hóa - XH; Văn phòng HĐND&UBND	Công khai
8	1.001612.000.0 0.00.H18	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh)	Phòng Kinh tế	Chi cục Thuế cơ sở	Công khai
9	2.000720.000.0 0.00.H18	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh)	Phòng Kinh tế	Chi cục Thuế cơ sở	Công khai

10	1.001570.000.0 0.00.H18	Tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của hộ kinh doanh	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh)	Phòng Kinh tế	Chi cục Thuế cơ sở	Công khai
11	1.001266.000.0 0.00.H18	Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh)	Phòng Kinh tế	Chi cục Thuế cơ sở	Công khai
12	1.014035.H18	Dừng thực hiện thủ tục đăng ký hộ kinh doanh	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh)	Phòng Kinh tế	Chi cục Thuế cơ sở	Công khai
13	1.014034.H18	Đăng ký cập nhật, bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh, hiệu đính thông tin đăng ký hộ kinh doanh	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh)	Phòng Kinh tế	Chi cục Thuế cơ sở	Công khai
14	2.001283.000.0 0.00.H18	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Kinh doanh khí	Ủy ban nhân dân cấp xã	Phòng Kinh tế; công an xã	Công khai
15	2.001261.000.0 0.00.H18	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Kinh doanh khí	Ủy ban nhân dân cấp xã	Phòng Kinh tế; công an xã	Công khai
16	1.013750.H18	Thăm viếng mộ liệt sĩ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Lĩnh vực Người có công	Ủy ban nhân dân cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đến	Công khai
17	1.005378.000.0 0.00.H18	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Ủy ban nhân dân cấp xã	Phòng Kinh tế, Thuế	Công khai
18	1.005280.000.0 0.00.H18	Đăng ký thành lập hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; đăng ký chuyển đổi tổ hợp tác thành hợp tác xã; đăng ký khi hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã chia, tách, hợp nhất	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Ủy ban nhân dân cấp xã	Phòng Kinh tế, Thuế	Công khai

19	2.002123.000.0 0.00.H18	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo địa điểm kinh doanh; Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Ủy ban nhân dân cấp xã	Phòng Kinh tế, Thuế	Công khai
20	1.005277.000.0 0.00.H18	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Đăng ký thay đổi nội dung đối với trường hợp hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhận sáp nhập	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Ủy ban nhân dân cấp xã	Phòng Kinh tế, Thuế	Công khai
21	1.005010.000.0 0.00.H18	Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Ủy ban nhân dân cấp xã	Phòng Kinh tế, Thuế	Công khai
22	1.004982.000.0 0.00.H18	Đăng ký giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Ủy ban nhân dân cấp xã	Phòng Kinh tế, Thuế	Công khai
23	1.004979.000.0 0.00.H18	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Thông báo thay đổi nội dung đăng ký đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhận sáp nhập	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Ủy ban nhân dân cấp xã	Phòng Kinh tế, Thuế	Công khai
24	2.001958.000.0 0.00.H18	Thông báo về việc thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Ủy ban nhân dân cấp xã	Phòng Kinh tế, Thuế	Công khai

25	1.004901.000.0 0.00.H18	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Ủy ban nhân dân cấp xã	Phòng Kinh tế, Thuế	Công khai
26	2.002649.000.0 0.00.H18	Thông báo bổ sung, cập nhật thông tin trong hồ sơ đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Ủy ban nhân dân cấp xã	Phòng Kinh tế, Thuế	Công khai
27	2.002635.000.0 0.00.H18	Đề nghị thay đổi tên tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã do xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Ủy ban nhân dân cấp xã	Phòng Kinh tế, Thuế	Công khai
28	2.002636.000.0 0.00.H18	Đề nghị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác, Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện đối với trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký thành lập là giả mạo	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Ủy ban nhân dân cấp xã	Phòng Kinh tế, Thuế	Công khai
29	2.002637.000.0 0.00.H18	Đăng ký thành lập tổ hợp tác; đăng ký tổ hợp tác trong trường hợp đã được thành lập trước ngày Luật Hợp tác xã có hiệu lực thi hành, thuộc đối tượng phải đăng ký theo quy định tại khoản 2 Điều 107 Luật Hợp tác xã 2023	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Ủy ban nhân dân cấp xã	Phòng Kinh tế, Thuế	Công khai

30	2.002638.000.0 0.00.H18	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác/ Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã/ Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/ Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Ủy ban nhân dân cấp xã	Phòng Kinh tế, Thuế	Công khai
31	2.002641.000.0 0.00.H18	Thông báo tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trở lại đối với tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Ủy ban nhân dân cấp xã	Phòng Kinh tế, Thuế	Công khai
32	2.002643.000.0 0.00.H18	Dừng thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Dừng thực hiện thủ tục giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Ủy ban nhân dân cấp xã	Phòng Kinh tế, Thuế	Công khai
33	2.002648.000.0 0.00.H18	Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Ủy ban nhân dân cấp xã	Phòng Kinh tế, Thuế	Công khai
34	2.002668.000.0 0.00.H18	Đăng ký nhu cầu hỗ trợ của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Ủy ban nhân dân cấp xã	Phòng Kinh tế, Thuế	Công khai